

2/3

佛學哲理

堤岸遠東藥房印送

age de 10.000
Marsang



16992

民國廿年十一月首期

M(11)

6553

HỌC THIẾT LÝ No 1
N-DÔNG DUOC PHONG
5, RUE DE PARIS — CHOLON

IN TẶNG THÍ CHO

1931



DANH TIẾNG BA PHƯƠNG THUỐC THẦN

Hiệu «ÔNG-GIÀ» của VIỆN ĐÔNG DƯỢC PHÒNG

115, RUE DE PARIS -- CHOLON

NHỮNG NHÀ LÀM-RUỘNG, ĐI-RỪNG, NÊN MUA MÀ PHÒNG ĐI.

1° — CỨU CẤP LỤC THẦN THỦY

(Thuốc nước trị thiên-thời và bá chứng)

Ngạn-ngữ nói : « Có phòng bị trước, ít có hay đau ! » Thuốc Lục-thần-thủy này ra đời có sức cứu bịnh như thần, chẳng luận các thứ thổ-tả, ỉa-mửa đau bụng, ăn uống không tiêu, cùng là các chứng bịnh đau bất trắc, uống tới thuốc này, cho dặng bình yên; Đi đường ở nhà đem theo càng tốt.

2° — VẠN ỨNG ĐA BỬU DẦU

(Dầu trị bá chứng rất thượng hạng)

Dầu Đa-Bửu này bán ra, đã nổi tiếng lâu rồi, ai ai cũng ưa dùng; cho nên giá rẻ dầu tốt, mùi lại thơm-nhẹ, công hiệu thiệt lớn; hay dùng thường thì vừa-ý, dặng thêm Tinh-thần, trăm bịnh chẳng sanh, thiệt là có ích cho mình.

3° — LẬP DŨ PHÁT LÃNH HUỒN

(Thuốc nóng lạnh và ban rất công hiệu)

Thuốc Phát lãnh ra đời, cả trăm muôn nhà đều mua, mà thiệt là thứ công hiệu chẳng sai. Thuốc này lấy theo cách y-học mà nghiên cứu, dùng quí dược vị mà chế làm nên huồn, trừ bịnh nóng lạnh, tà-khí độc chương rất hay như thần.

Các ngài có mua ba phương thuốc này, xin hãy nhớ lấy nhãn hiệu «ÔNG-GIÀ» thì sẽ dặng thuốc tốt.

M. 6/53 (1913)



16992

Xin các ngài có mua thuốc hãy nhìn cho kỹ
cái nhãn hiệu "ÔNG GIA" của VIÊN DONG Kẻo lầm đồ giả

19770

LỜI TỰA

SÁCH CÓ NÓI: «TOÀN BẢNG ÂM CHẤT LƯƠNG TƯƠNG PHỒ»

Làm mỗi việc chi đều phải lấy Âm-chất làm đầu, Âm-chất cặp với nhau mới bền vững lâu đặng.

Nay Bồn được phòng thầy sách thuốc nào xuất-bản ra, toàn là: «Tiểu-thuyết Tình duyên» «Ca-ngâm bại-tục» thì lấy làm hại cho phong-hóa của nước nhà.

Tại sao vậy ???.....

Tại nơi Phong-hóa chẳng có, mà còn làm hư đi, há chẳng bại-tục sao!!!

Nay Bồn được phòng tuy bán thuốc mà cũng muốn lấy chữ «德化人生» làm gốc bồn căn.

Nên có thầy trong sách «Phật-học-triết-lý» «佛學哲理» có nhiều cái lợi-nhơn tề vật, nên đem ra hiến cho quán-tử đọc chơi và khảo-cứu một là thông hiểu việc «仁慈» của nhà «佛» sau lại có ảnh-hưởng cho «文章» về «孔教» và «佛教» của nước nhà.

Thì sau nấy không có hư phong-hóa, mà còn trở lại «mỹ-tục» «美俗» nữa.

Nên chủ-nhơn chẳng ngại công khó nhọc, trước đem cái Triết-lý hơn-từ của Phật-Giáo bài ra cho các ngài được biết.

Sau đem phương thuốc hay bài ra cứu đời

Đó là giúp ích cho nhau, mấy lời thành-thật tỏ ra. Có lẽ các ngài cũng thương tôi trong vòng Tam-thê muôn một.

VIỆN ĐÔNG-DU-ỢC-PHÒNG

115, Rue de Paris Cholon

Chủ-nhơn căn khái.

堤岸遠東藥房刊送序



第一節

佛教出世與劫運
PHẬT RA ĐỜI VÀ KIẾP-SỐ
KIẾP-SỐ CỦA ĐỜI

Tạng-Kinh nói: « Kiếp Trang-Nghiêm gọi là: Quá-Khứ ».

Nhơn-Hiện là: Hiện-Tại.

Tình-Tứ là: Vị-Lai. (Kiếp-sau).

Ba kiếp này, mỗi kiếp-dại đều có 4 cái Trung-kiếp.

BỐN CÁI TRUNG-KIỆP LÀ:

1° Kiếp-Thành, 2° Kiếp-Trụ, 3° Kiếp-Hoại, 4° Kiếp-Không.

Bốn cái Trung-kiếp này, mỗi kiếp đều gồm có 20 Tiểu-kiếp, mỗi một Tiểu-kiếp là: (84.000) năm.

Kể từ nhơn-thọ sống được 84.000 tuổi.

Cứ trải qua khỏi (100 năm) thời dảm xuống (1 tuổi); Chừng nào dảm xuống tới (10 tuổi) là tốt của số dảm.

Rồi bắt đầu trở lại, nhơn-thọ từ (10 tuổi). Cứ khỏi qua (100 năm) lại tăng thêm lên (1 tuổi). Chừng nào nhơn-thọ tăng lên tới (84.000 tuổi) là số nhơn-thọ lên tốt-bực; Ấy mới gọi là một Tiểu-kiếp.

Tổng-cộng chung của số 20 Tiểu-kiếp là: (16.788.000 năm).

Đại-kiếp đã quá-khứ và vị-lai không bàn-đến, vì không quan-hệ; Chính bàn về Kiếp-hiện-Tại mà thôi!!



Kiếp-hiện-Tại gồm có: (4 cái Trung-kiếp) là: Thành — Trụ — Hoại — Không mà theo đây lại trừ cái Kiếp-Thành, Kiếp-Hoại, Kiếp-Không ra, chỉ để bàn về cái miêng-trường của (20 Tiểu-Kiếp) của Kiếp-Trụ đó.

NÓI VỀ (20) TIỂU-KIỆP CỦA KIỆP-TRỤ

Trong 20 Tiểu-Kiếp này; 8 Kiếp-dầu Phật không có xuất-thế. Bước qua Kiếp thứ 9; Phật mới có ra đời.

1° — Kể từ nhơn-thọ có (80.000 tuổi) đắm lần xuống (60.000 tuổi). Thời có Phật Câu-lâu-Tôn ra đời. 拘留宗佛

2° — Kể từ nhơn-thọ có (60.000 tuổi) đắm lần xuống (40.000 tuổi). Thời có Câu-na-hàm-mu-ni ra đời. 拘那含佛

3° — Từ nhơn-thọ có (40.000 tuổi) đắm xuống (20.000). Thời có Ca-Điếp-Tôn-Giã ra đời. 歌葉宗者佛

4° — Từ nhơn-thọ có (20.000 tuổi) đắm lần lần tột xuống tới (100 tuổi). Thời có đức Thích-Ca-Mu-Ni ra đời. 釋迦牟尼佛

TIỂU-KIỆP THỨ MƯỜI

Tiểu-Kiếp thứ 10, bắt đầu từ nhơn-thọ (84.000 tuổi) đắm xuống (80.000 tuổi).

1° — Nhơn-thọ (84.000 tuổi) xuống tới (80.000 tuổi). Thời có Di-Lạc-tiên-quang-Phật ra đời. 彌勒先光佛

2° — Còn 4 cái Tiểu-kiếp là: kiếp thứ 11, 12, 13, và 14. Thời Phật không có ra đời.

3° — Đến Tiểu-kiếp thứ 15, mới có thêm 994 vị Phật Từ-vương-như-Lai nối nhau mà ra đời. 慈王如来佛

4° — Lần lần xuống Tiểu-kiếp thứ 16, 17, 18 và 19. Thời Phật lại ần không ra đời nữa.

5° — Qua Tiểu-kiếp thứ 20, là lúc nhơn-thọ từ (10 tuổi) bắt đầu sắp tăng lên y như hồi sơ-tăng là: (84.000 tuổi) là Trụ-kiếp vừa rớt đời; Lại còn có Lâu-chí-Phật-vương ra đời. 樓至佛

LẦY THUỐC ÔNG-GIÀ THIẾT HAY HƠN HẾT

Thế thời bây giờ đây về kiếp thứ 9, thuộc trong 20 cái Tiểu-kiếp của cái Kiếp-Trụ sẽ có Tiên, Thánh, Phật ra đời; Có lẽ cũng-y-như kiếp-số chuyển-vận của Phật, Trời xưa kia nối nhau mà ra đời. Đặng điều-độ chúng-sanh!!

AI ÔI! VÌ ÍT CÓ KHI GẶP PHẬT RA ĐỜI LẮM!!!

Bởi trong kinh «Di-Đà» nói:

« Bá thiên vạn kiếp nan tạo ngộ,
« Ngã kim kiến, văn, đắc thọ-trì,
« Nguyên giải Như-lai chơn thiết nghĩa. »

Nay Phật, Trời, Tiên, Thánh đã sắp ra đời, và vừa ra đời mà phồ-độ chúng-sanh, sao chúng-sanh không lo làm-lành, trau-mình dặng trở về cựu-vị xưa kia, cho khỏi chuyển-kiếp trở về lục-đạo tối mê???

Ai ôi! Ai ôi!! Ráng! Ráng!! Ráng!!! Mau lo tu-hành kéo uổng lắm; ai ôi!!!

Lời này; là lời của ông Giác-Thế-Đạo-Nhơn trong thế-kỷ thứ 20° (1930), than cùng chúng-sanh.

Ráng lo tu-hành, hầu giải-thoát cái khổ của nghiệp bảo-thai. Muốn hết bảo-thai phải làm sao?

Phải vào «Tiên-Phật-học-hiền-Linh» mà tu-luyện. Nhưng mà trước hết phải dứt lục-dục, thất-tình cho rồi đi. Sẽ có Chơn-Nhơn chỉ-dẫn.



DẦU ĐA-BỬU

là dầu trị bá chứng thật hay



第三節

玉皇大帝事跡
SỰ-TÍCH NGỌC-HOÀNG-ĐẠI-ĐẾ

Đời Thượng-nguyên quá-vãng, tại nước Quang-nghiêm-diệu-Lạc. Vua nước Diệu-Lạc tên là: Tịnh-Đức, vợ ngài là Bửu-nguyệt-quang-hoàng-Hậu.

Vua và Hoàng-hậu không con, mới thỉnh các Chơn-tu-đạo-sĩ lập-dàn cầu con; Chẳng tính là chùa, miếu, am, thất chỗ nào, cũng tụng-kinh, niệm-chú đều nguyện-hương, bái-sám mà khẩn-cầu cho sanh đặng Thái-Tử.

Trong 100 ngày, cũng y như vậy; Vua và Hoàng-hậu không mỏi lòng,

Hương-thơm phượng-phất, bay đến cung-trời là nơi Kim-khuyết chỗ Huyền-khung-cao-thượng-Đế, ngự; có đức Thái-thượng-lão-Quân và Linh-bửu-thiên-Tôn (là hồn của Thượng-Đế chiếu ra). Lúc bấy giờ Thượng-Đế và Thái-Thượng cảm-dộng lòng vàng, bèn truyền chỉ cho ông Linh-bửu-thiên-Tôn, bồng cái Kim-hồn của ngài (là hồn của Thượng-Đế chiếu ra) đem cho vợ chồng Diệu-lạc-Vương đặng sau nối ngôi.

Linh-Bửu vưng-lịnh bồng Kim-hồn, ngồi xe-rồng năm-sắc, thẳng xuống phạm-trần, đến tại Long-Sàng chỗ bà Nguyệt-quang-hoàng-Hậu nằm mà nói rằng: « Ở Hoàng-Hậu! ta cho người đưa con tốt ».

Trong lúc nói đó; thì các lỗ chơn-lông của Kim-hồn, xẹt ra sáng đầy cung-viện. Bởi sự ánh-sáng này thấu nhập vào linh-quang của Hoàng-Hậu, nên làm cho bà trong giấc chiêm-bao, dường như nửa-linh, nửa-say. Bà nói: « Thần-Thiếp cảm dội ơn ngài cho tôi đưa con-tốt; Tôi nguyện nuôi dưỡng để-dành nối ngôi! »



Bà nói dứt câu, linh-quang phục-nguyên vào mình-bà, bà dứt-mình thức-dậy bụng-nặng, dường đã thọ-thai.

Bà Nguyệt-Quang đem diềm chiêm-bao, thuật-lại cho vua hay; Vua rất mừng lòng!!

Xuân-quả, Thu-lại, Đông-đến, Hè-sang đến kỳ Hoàng-Hậu mãn-nguyệt-khai-hoa, nhằm ngày mừng 9 tháng Giêng, năm, Canh-Ngọ, lúc giờ Ngọ.

Sanh dạng Thái-Tử rất nên Khôi-ngô mây-mặt, ai thấy cũng đều thương.

Lớn lên ngài lại nối ngôi Cha mà làm vua; Đức ra khắp quận; đều lấy lễ Hiền-Hiếu mà dạy dân, công-nghệ cho dân; bài-biểu việc nông-tang.

Dân-gian cảm nghĩa Nhơn-Tử của Chúa-Thánh, cứu-dân độ-thế giáng-phước đem đều-lành, trừ sự dữ cho dân-gian.

DÂN MỚI ĐẶT BÀI KÊ MÀ TỤNG CA, RẰNG:

« Dùng ân-huệ chẳng ra oai,

« Đức đầy-trần, nước thái-bình

Lạc-nghiệp đăng an-cư!!

« Đại-nhân; đại-hiếu, thấu Không-Hư. »

Thái-Tử làm vua ít lân, lại nhường ngôi cho đình-thần, rồi đi-tu. Tu tại núi « Phổ-minh-hương-Nghiêm » sau ngài đắc-đạo.

Bởi mến việc tu-hành, nên đầu-thai nhiều-kiếp cũng bỏ ngôi-vua, vì không mê vòng trần-tục. Sau lại còn đầu-thai vô-số-kiếp, làm Thầy-thuốc và Pháp-Sư mà cứu-dân, độ-thế biết bao-nhiều lần. Cũng vì thương chúng-sanh vậy.

Còn bài ra diễn-kinh, đặt-sách, bố-thí, làm âm-chất đề gương cho đời. Cứ Tu vậy đến được 3.200 kiếp ngài mới chứng-quả-vị « Kim-Tiên ». Xưng hiệu là: Thanh-tịnh-tự-nhiên Giác-Vương-Như-Lai; Dạy các hàng đệ-tử làm bồ-tát và Đại-la-thần-tiên. Lại cũng tiên-truyền bí-thơ, mật-chú và pháp-môn luyện-đạo.



Sau kiếp-rốt mới nhậm chức « Ngọc-hoàng-dại-Đế » dặng thay mặt cho « Huyền-khung-cao-thượng-Đế » là đức Táo-hóa cõi Tam-thập-lục-thiên đến hôm nay.

Xưa nay các vị Thần-Tiên, chưa có vị nào mà công-đức tu-hành cho sánh kiếp bằng ngài.

Nên nay các Thánh-thần, Tiên-Phật và dân-gian, kính trọng cái công-đức của « Ngọc-hoàng-dại-đế » là một vị Chi-tôn vô cùng.

BÀI TOÁN KHEN CÔNG-ĐỨC NGỌC-HOÀNG

Ngọc-Hoàng tu trước tại Non-Hương,
Mười-bảy hào-quang chiếu Thập-phương;
Đề dạy chúng-sanh trừ vọng-tướng,
Pháp-môn chánh-đạo hưởng Thiên-Đường!!

- 1 — Nam-mô, Ngọc-Hoàng-dại-Đế, Chưởng-quảng-tam-giải, Đại-thiên-tôn.
- 2 — Nam-mô, Thuyết-kinh thượng-giáo-chủ, Nguơn-Thủy đại-thiên-Tôn.
- 3 — Nam-mô, Bảo-tổng-ngọc-Đế, đại-thiên-Tôn.
- 4 — Nam-mô, Thái-Thượng-hóa-thân, giảng-sanh đại-thiên-Tôn.
- 5 — Nam-mô, Quang-nghiêm-diệu-Lạc, Thánh-phụ đại-thiên-Tôn.
- 6 — Nam-mô, Bửu-nguyệt-quang-hoàng-hậu, Thánh-mẫu-nguơn-Quân.
- 7 — Nam-mô, Chư-thánh-vấn-kinh, hội-trung, đại-thiên-Tôn.
- 8 — Nam mô, Chư-Tiên, Liệt-Thần; ứng-hộ kim-khuyết, đại-thiên-Tôn.

Uống thuốc Ông-Già của nhà thuốc VIỆN-ĐÔNG như đi đường hoặc ở nhà thì vững vàng lắm.



第 二 節

三 寶 根 源 辨 明

NÓI VỀ NGÔI TAM-BỬU

Tam-Bửu là gì?

— Xin thưa: Tam-bảo là:

1 — Phật-bảo, 2 — Pháp bảo, 3 — Tăng-Bảo.

Ấy là: Ba điều quý-báu của nhà đạo (Ba-cái-báu).

Đại phạm kẻ đời và nhà Tam-giáo-Đạo mà nương theo ngôi Tam-Bảo, thì dặng tội-dảm tiêu-tải; Còn làm thiệt-thành theo ngôi Tam-Bảo, thì danh đề Phật vị, Thân ngôi Tòa-sen!

Còn hàng Trí-thức dặng nương ngôi Tao-Bảo, chiêm-ngưỡng và giảng-dạy cho tổ-tướng, sự chiếu-diệu của Tam-Bửu rọi thêm ánh-sáng (Rayon) ra nữa, thì sẽ dặng phước-dức vô-cùng!!!

NGÔI TAM-BẢO PHÂN RA CÓ MẤY NGÔI?

Thưa: — Có 3 ngôi. — Ngôi nào kể ra.

Ngôi thứ nhất là: — Giác-Tánh-phật bảo.

Ngôi thứ nhì là: — Chánh-Tánh-pháp bảo.

Ngôi thứ ba là: — Tịnh-Tánh-tăng bảo.

1° — Tự-Tánh Tam-Bảo là ba-ngôi-báu trong cái thể chơn-như-chi-lý-tánh của mình; mới chánh-thiết là cái Giác-Tánh-Phật-Bảo. (Chơn-Tâm) Giác-Tánh tức là: Phật-Bảo. Hễ kẻ đời mà nương theo Phật-Bảo rồi, thì hết mơ-màng trong vòng Thế-Tục nữa, lại được vệt khỏi không-khí tiêu-diệu, cảnh-ngoại muôn-dời. Khỏi sa vào biển-khổ. Là sự tài-sắc, sân-si, dục-vọng v. v. (Đó là Qui-y-Phật).

2° — Chánh-Tánh là: Pháp-Bảo; là lòng đoan-chánh chơn-thật biết biện-minh nẻo tà-chánh, đề-y nương theo mà suy-xét; Hầu trừ tuyệt các mối dục-vọng cho thoát ra lòng cầu-thỏa. Là: sự ganh-ghét, đố-ky, tàn-ác v. v. (Đó là Qui-y-Pháp). Bởi vì ta đã nương theo kinh-luật mà thường-hành. (Lương-tri, Lương-năng).



3° — Tịnh-Tánh là Tăng-Bảo. Kể-dời rắng lòng nương theo cho cùng-tột tới bờ-bực y theo kiểu-vở của Tăng-Bảo mà làm và dọn-dẹp tấm-lòng cho sạch-trơn, hết muốn nhiễm-dục trần-lao, tục-lụy nữa. Bởi nơi các việc hiện-tại và Tương-lai mà ra, trong vòng có-không của đời và Ta nữa. Lại đem hiến cái thân-mình cho nhà phật, lại đem cái mối chỉ-dạo ra mà phổ-thông cho dài-rộng, rõ thấy lý mẫu-nhiệm sâu-xa của nhà Phật. (Cũng gọi là Qui-y-Tăng).

Tam-Bảo là ba ngôi phân nói đã tổ-tướng. Kể đời cứ nương theo cái tánh-lý-chơn-như vắng-lặng kia sẽ trở nên Phật-vị đó. Đây là cái chánh-lý của Tam-bảo cửa-không (Thuyền-lâm). Ai nương-dữ được 3 điều tổ-nói trên đây, y như lời dạy, thì mau có minh-huệ và huyền-diệu của nhà Phật ban cho, mới đáng gọi là : « XUẤT-THẾ-TAM-BẢO ».

TAM-BẢO CỦA CÔI PHẠM-PHƯ

Tam-Bảo của côi đời phạm-phu có 3 bậc là :

1° — Tượng-gỗ, hình-dồng, mạ-vàng sơn-sơn thượng-vị, cũng gọi là Phật vị (Ấy là Phật-Bảo).

2° — Kinh-sám, chú, luật để truyền-bá và giảng-dạy cho kẻ-dời học-đạo, hầu nương theo Tông-chỉ của nẻo chỉ-dạo nhà Phật-học lưu lại ; nên cũng gọi là : Qui-y-Pháp.

3° — Các vị Tăng-đồ và hàng chơn-tu, Thiện-sĩ để làm cái cơ đi truyền-bá và chỉ-vẽ mê-dò cảnh-khò của nhà Phật-giáo, cho đặng hoàn-toàn. Cũng đứng vào hàng Tăng-Bảo. Nên kêu là : Qui-y-Tăng.

Gồm các ngôi Tam-Bảo, thì lấy ngôi Trụ-Trì làm gốc ; là cái Tinh-hoa của nhà Phật. Bởi Trụ-Trì là phát nguyên chỉ-dạo nói đó.

Đó là nói về ba-ngôi Tam-Bảo hiện-trạng của đời này.

Nếu ai muốn rõ cái Tông-bồn và Tự-tánh Tam-Bảo, cùng xuất-thế Tam-Bảo, thì trước hết phải buộc-mình vào qui-y Tam-Bảo là buổi đầu-tiên ; mới dặng gọi là căn-bồn của Đại-Đạo nhà



Phật. Bởi đó cho nên kẻ lánh vòng trần-tục mà qui-y theo Tam-Bảo của Lý, Tướng, và Sự của đời; Thời cái ngôi Trụ-Trì Tam-Bảo, thật là không có duyên nào kỳ-ngộ đặng. Kẻ mà không có lòng xuất-thế Tam-Bảo và tự-tánh Tam-Bảo, thiệt chẳng khi nào mà thấy rõ ngôi Trụ-Trì Tam-Bảo bao giờ. (Phật-vị).

PHẢI SÙNG NGÔI TAM-BẢO

Ngôi Tam-Bảo là một ngôi rất chí-trọng chí-tôn đề ban cho loài người có lương-tâm và đức-hạnh ở cõi phù-đồ khổ-não này; nương nhờ theo đó mà giải những cảnh-tượng não-nùng thống-khổ của đời.

Ngôi Tam-Bảo cũng ví như: « Núi ngũ-nhạc đồ-sộ đã dội cái ánh-sáng chiếu-diệu huy-hoàn lờ ra khắp 4 phương, 8 hướng ở cõi thế-gian này ».

Còn nhỏ thì là: Am-Tự, Kinh-Viện chung của chúng-sanh đề làm nhà-chung tề-tự tới làm lễ-phật mà trau-giồi đức-tánh sửa nết vậy.

Bởi chung cái-ngôi Tam-Bảo Lý, Tướng và Sự bành-trướng ra, có thể ràng-buộc nắm-chặt cái giếng-mỏi của nhà Tu-hành, cho vững-vàng bền-bĩ lâu đời truyền-roi. Cho kẻ học-dạo nương-nhờ hầu mau-mau đặng thân đặng bĩ-ngạn, mà chứng quả-vị bồ-đề (Nên ông phật).

BỞI SAO LẠI CÓ NGÔI (T. B.) LÝ, TƯỚNG VÀ SỰ?

Vì có Lý, Tướng và Sự mới ra ngôi Tam-Bảo. Tướng là Phật-Bảo, Lý là Pháp-Bảo, thì ta đã rõ kẻ-dời đã công-nhận rồi. Còn sự là Tăng-Bảo, thì kẻ đời ít hay minh-biện đến.

Chớ (Sự) cũng đứng vào hàng Tăng-Bảo vậy.

Xin hỏi: (Sự) sao lại đứng vào hàng Tăng-Bảo?

— Xin thưa: « Sự là những hàng Tri-Thức-Giả và Thiện-Sĩ, Chơn-Tu trì-chay thiện-niệm, phụng-tả-kinh-văn, giảng-giải luật-phật cùng xả-thân mà độ-dời. Lấy tám-thân 3 thước làm cái-cơ



để đi hóa-duyên mà dạy đời. Lại đi truyền-bá cái giây tư-tưởng của Phật-Tổ « Thích-Ca, xưa kia tưởng-gắm dưới cội Bồ-đề.... cho một cái Chánh-giáo-dại-Đạo » dặng cho kẻ đời sau học-hành, tu-tánh luyện-mạng hầu thành đạo như Phật vậy, cho khỏi vào chốn luân-hồi. Cùng tiếp-dẫn bậc trí-thức hậu-lai lướt tới, dặng phò-trì mạc-vận, của nền đạo Phật-Giáo,

Bởi vì các đấng Triết-Nhân, Cao-tăng, lớp thì lo nghiên-cứu Phật-học, đàng khác lại sùng-tu Phật-pháp hiển-linh, vì lòng Tôn-kính Phật-giáo công-cao, sợ e sau này Tăng-Bảo bị đồ, thì Phật-giáo phải hư.

Cho nên hễ ai muốn nền Phật-Giáo vững-bền lâu-dời, dài-tháng thì phải Tôn-sùng ngôi Tam-bảo.

Hễ kính cái ngôi Tam-bảo Lý, Tướng và Sự bao-nhiều, tất phải kính ngôi « Tam-bửu-Kinh » cũng đồng như một.

Phật-kinh có câu: « Tăng-Bảo thường tồn, Phật-pháp bất hoại ».

Đây là chỉ về mặt của chơn-sự, Thiện-sĩ lo cho nhà-chùa đồ-sộ, dặng cho cái Lý, Tướng và Sự roi truyền Phật-Giáo, về muôn-dời sau còn-còn hoài; Không thôi!!!

Chớ còn đồ Giả-Tăng, Ác-đạo nương lấy cái Lý, Tướng và Sự của nhà Phật-Giáo dặng sanh-nhai. Ngôi dả bộ Tự-Bi ăn no, mặc-ấm chịu hưởng cái lay, của kẻ đời đương lũng-tùng trong vòng nhân-quả giáng-dải, sợ tội luân-hồi; họ hoảng-hốt chạy đại đem của Ác-cảm vào chùa, tưởng lấy lễ dâng-hương, bái-phật dặng ăn-năn-lỗi xưa kia mình đã làm. Nên lấy vật-dụng và bạc-vàng mà hiến cho Phật-giả hiện tại, là lũ ác-tăng thọ-hưởng; không ngờ!!! Lũ ác-tăng này không biết xá-thân độ-dời là gì! Chính biết, ăn-no ngủ-kỹ, sớm-trà, chiều-rượu, tháp-cao, nệm-tốt, gái-xinh là sở-nguyên của họ, trước khi họ chưa vào chùa.

Hạng này là: ĐỒ-TỆ; Bần-đạo chẳng kể vào ngôi Tam-Bửu đâu; Nó là đồ giả-đạo, hại-dân cho Phật-Trời mang-tiếng. Bọn này là lũ Quỷ, ần vào chùa mà hiện hình Quỷ-Vương.



LÀM-LÀM SAO MÀ CÓ NGÔI TAM-BỬU

Xin thưa: — Nhơn-sanh! Phải biết, vì trước kia đời quá-khứ nhiều phật xả-thân độ-dời vào-sanh ra tử đặng gánh-chịu cái (KHỔ) cho chúng-sanh, nên nay vì đó mà ta phải lo bồi-dền, cái ơn cho phật. Bởi linh-hồn ta và cha-mẹ ta, cũng đã chịu luân-hồi quả-báo quá-khứ nhiều-kiếp, lại hằng phở ân-đức của phật cứu-nạn cho ta; Ta mang ơn đó rất sâu-xa thâm-thúy, mới có ra cái ngôi Tam-bửu này.

Tại nhờ cái (Khổ) của Phật gánh-chịu ba-tai, sáu-nạn của chúng-sanh mới mở ra, cái ngôi Tam-bửu này; Do nơi lòng chúng-sanh kinh-vọng, mà chuyển-biến ra vậy.

Ngôi Tam-bửu hiện tại như: 1 — Bửu-Sở. 2 — Giảng-Đàng. 3 — Thuyền-Lâm. 4 — Kinh-Viện để giảng-luận Kinh-Văn và Sám-luật Từ-chương cho lan-trần bánh-trường ra, thêm rộng cho có vẽ đồ-sộ nguy-nga, được-dành cho hàng huệ-tâm, tri-thức hội-hiệp mà biện-minh phật-học và nghiên-cứu, tài-bồi nền Phật-Giáo mà học-hành.

Gẫm-suy chắc rồi; Kẻ nào là con nhà tu-hành, cũng sẵn-dành một tấm lòng sùng-tôn ngôi Tam-Bửu vậy.

Còn kẻ giả-tu, là: Tu-trừ-nợ, thời lòng giả-kinh ngôi Tam-Bửu bề ngoài, với cái-ý và lễ-miệng đó thôi!

Than ôi! Cho kẻ đời bị sa-mê dục-vọng mà gây ra hoài không thôi. Vì đời đã khổ, hết phương bồ-cứu dặng; Mà họ còn dám dă-dối, còn không thiết-thành theo cái chánh-thể nhơn-từ của nhà phật. Họ cứ lấy tướng và Sự là ngôi Tam-Bửu giả mà họ làm-tưởng là thiết; mà họ vẽ-vời thêm lan ra hoài, thành ra đồ hư mà họ không hay, lại nhìn-nhận là thiết. (Ôi! Lầm quá!! ai ôi!!!)

Lại lắm vị thiết-tệ hơn nữa! là kẻ đã biết-giả mà còn nhận là chơn, cũng tại lòng suy-mê mà lỡ rồi không muốn thôi. Mà lại có ai thức-tỉnh lương-tâm mà dẹp-giùm. Mà khi thôi rồi, rồi lại còn làm thêm!!



Vì họ suy-mê, họ cứ lấy Tướng, làm Sự, lấy Sự làm Tướng, chớ chẳng đề-ý mà minh-biện, cái nào chơn-chánh đặng định-chắc là « CHƠN-NHƯ ».

Xưa nay lắm kẻ-dời núp-ân bóng-thoàn ăn chực bánh-in đó thôi, chớ chưa biết làm cái chi về « Phật-học-linh-hiền » dặng nâng cái nền Phật-giáo cho cao-trọng. Với câu chuyện Phở-dô cho nhơn-sanh, và cho sanh-linh thoát qua bể-khổ, trong-dám trần-duyên tục-lụy hiện-tại đương-thời.

Đám giả-tăng này họ đã ở-ăn nhờ nơi ngôi Tam-Bửu, còn bề-trong họ không biểu-luật ngôi Tam-Bửu là gì!! Ôi! Rất đau-đớn thay cho đám giả-tăng ác-đồ ấy!! (Thằng mực-tàu, đau lòng gỗ, bởi vì Trời, Đất ta phải nói ra).

Định chắc rồi, kẻ ăn đồ dư-huệ của Tam-Bảo mà không tôn-kính ngôi Tam-Bảo của Phật, thiệt là: « KẼ-HỦY-BÁN-THOÀN-LÂM-ĐÓ ».

Tại sao vậy? — Tại bởi sự học-hỏi của họ chưa quán-thông, cùng lịch-lãm thể-tịch, mà họ còn đeo-mang cái ngã-chấp của họ lăm-lạc, nên họ chẳng dám thoát-quá cái phạm-vị (limite) cho kẻ tin-dồ biết cái-tệ của họ, đã lăm; dặng cùng-nhau lo sửa-mình.

Họ cứ một dạ, một lòng ý-kiến tương-dồng, ôm-ấp điều-quấy mà họ nói rằng « Phải » ngó kỹ dường như lấy miếng the-thưa mà bao-bọc khối-tình-tệ ở trong. Giống như dẻ trái dưa-hấu vỏ-xanh ruột-đỏ mà nấu đó hoài, mà nói rằng: Dưa-Tốt.

Nay hôm nay chúng-sanh đều rõ biết Trái-dưa ấy nấu rồi, đồng áp-lại xé-bao, xẻ dưa ra, thật quả là đồ-nấu đó!!

Mời đồng công-nhận là: Đồ-phá-hoại-Tam-Bửu-của-Phật-môn. Đám này lấy cái dả-danh mượn tiếng Phật-Trời và bày-lời khầu-khuyết tương-truyền, dặng gặt-gẫm chúng-sanh; Chớ thấy rồi; Cái Thiệt-hành « Phật-học-hiền-Linh » chưa có thấy đều chi cả.....!!!

LẦY THUỘC ÔNG GIÀ THIẾT HAY HƠN HẾT

Khá-khen cho dám giả-dồ này, dám lấy danh nghĩa Tam-Bảo nhà-phật lan ra, dường như lấy dễ-thừa mà che lấp bóng Thái-Dương. Bọn này nó cứ đem bó U-du ra phỉnh-phờ chúng-sanh, vì nó mê-mùi cảnh-dời, mà nó dám nói là : « Bó-xã-Cự » ư!!!

Thôi! lắm thì lại đau lòng! Cam-phiền phú cho nó làm những mắc họa.

Tóm lại : — Về ngôi Tam-Bảo, bởi phật-gia dùng lấy cái Tướng, Lý, Sự mà hiệp-nhứt lại làm một thiên « Phồ-độ-luân-hồi-Kinh » cho chúng-sanh thuyết-pháp và noi theo lý chơn-nhu mà nương làm theo vậy. Cùng làm ra lời chơn-chuyển dặng khuyên-bảo kẻ-dời, phải rõ-biết cái lý chơn-thật nguyên-vị của Tế-Bào xưa kia là lành; Hẳn sau khỏi dọa-lạc luân-hồi.

Phải; phải một lòng, nương theo bí-khuyết nhà phật cho hoàn-toàn rồi, hẳn sau nên một vị Bồ-Tát ở ngôi Cực-lạc-Giải kia, dặng hưởng tiêu-diêu muôn đời.

Bao nhiêu đây, là do nơi cái lời huyền-diệu, bí-khuyết chơn-truyền của Phật-Tổ-Như-Lai lưu-truyền, cái chơn-sự lại, sau đời học lấy tri-hiệu rồi, mới rõ Phật là cao. (Sắc-sắc không chơn phật dã.) Bởi lời chơn-truyền, Sám-Kê lưu-lai của Phật nói ra, các bậc Tỷ-Kheo gom-góp lại, mới chép thành-tập mà gọi là « Kinh ».

Chớ hẳn thiết là lời sấm-truyền, của Phật xưa kia thuyết-pháp cứu đời. Trong sấm-truyền hay là chơn-kệ, gom lấy cái tinh-hoa của đời mà hiệp-lại làm ra « Kinh ».

KINH CŨNG GỒM VỀ MỐI-ĐẠO, MÀ THÀNH-LẬP
NÊN NGÔI TAM-BẢO.

NHƯ : { 1 — Trời, thời Nhứt, Nguyệt, Tinh.
2 — Người, thời Tinh, Khí, Thân.
3 — Đời, thời Lý, Tướng và Sự.

Đều gọi tà ngôi Tam-Bảo đó. Nên phân-tỏ đủ rõ trong bốn « Tam-bảo-Kinh đây ». Nên mới gọi là : « Kinh-Tam-Bảo ».



Vậy thì lương-tâm ta, kính-mến Tam-bảo thiết kia bao-nhiều. Thi-tất là ta phải kính-mến phẩm « Tam-bảo-Kinh » này như một thể.

DO BỞI ĐÂU MÀ CÓ NGÔI TAM-BẢO-KINH NÀY?

Do bởi Qui-y-Phật, Qui-y-Pháp, Qui-y-Tăng và Lý, Tướng, Sự là phương huyền-diệu của Phật, và kẻ-dời hiệp-nhau mà tạo-nên. Tại nơi lời huyền-diệu cơ-truyền của Phật A-di-Đà, ngài thuyết-pháp các pháp-môn độ chúng-sanh, được hưởng-nhờ mà về Cực-lạc-Giải. Vì tấm lòng phàm đã chơn-chánh và sạch-trong như lúc bồn-sơ-lai (mới-đẻ).

Lời chơn-ngôn huyền-diệu này, Phật Thích-Ca mới lấy các điều thuận-lúy và hoang-tâm, cho chơn-hồn nghe và phương-pháp cứu-khổ cả khắp chúng-sanh đem lại một, do bởi cái cơ-chơn-truyền về ngôi Tam-Bảo của đức A-DI-ĐÀ ngài thuyết-pháp. Nên gọi là: « Tam-bảo-di-dà-Kinh ». Vì Phật-Tồ-Như-Lai, ngài chỉ huân-công khó-nhọc, của đức A-di-Đà Phật, chịu nhiều lần chuyển-sanh, cũng tích-công luy-đức với chúng-sanh, mà giáo-đạo làm-lành, được chúng-sanh biết xa-lánh cảnh khổ, dứt mê-lụy trần-tâm, trong vòng thế-tục, nên Phật-Tồ ngài mới chỉ rõ ra, cái tia-sáng mà tạo-lác ra, cái ngôi Tam-Bửu này.

Trước hết; của Đức-Di-Đà ngài xuất-vía ra mà thuyết-pháp, kể đời Phật-Tồ gồm lại mà thành nên Kinh.

Đức A-di-Đà ngài cũng lấy ngôi Tam-bửu mà thuyết-pháp, cho Chư-Phật và Chư-Thiên nghe mà phụng-hành.

Bởi các cơ đó; nên Phật-Tồ mới lấy minh-ý, huệ-tánh pháp-giác ra, và thêm các-môn cứu-khổ, mà sùng-tôn công-đức của Di-Đà, mà ngài đặt tên là: « Tam-bửu-di-dà-Kinh ».

Vậy ngày nay mới có phẩm « Tam-bửu-di-dà-Kinh » này.

Phẩm « Di-Đà-Kinh » này, ra đời đã lâu rồi; cũng đã độ-biết bao-nhiều chúng-sanh, đều thoát qua cảnh-khổ!! Lành thay! Lành thay!! cho Phẩm « Tam-bửu-di-dà-Kinh ».

Giác-thế-đạo-nhơn trước-thuật.

Kỷ-Ty Niên, tháng 5, ngày 5 — 1930.



SAM NHUNG DUOC TINH

THUỐC BỔ HUYẾT RẤT THẦN HIỆU
CỦA VIEN DONG DUOC PHONG

115, RUE DE PARIS CHOLON

第四節

往生演義

VĂNG-SANH

(Giải-Nghĩa Kinh Văng-Sanh)

Hai chữ « VĂNG-SANH » là lịch-kiếp Văng-Sanh, hóa-thân các đấng Phật, Tiên trong cuộc đã qua rồi.

TU LÀM NHƯ VẬY:

Phàm thân trước phải có vóc-dã hình-hài, người sanh ở trong thế-tục phải qua nẻo đó. Sanh có vóc-vạc rồi; Đoạn mới tu qua Thánh-Thê.

BẠC NHỨT THIẾT NGHIỆP CHƯỞNG

So cả thấy nghiệp-chương của người sanh ra nơi trần-tục, mỗi người đều có cái sanh-nghiệp dặng dưỡng-sanh, vì nơi sanh-nghiệp lấy tấm-thân, mà thành thử tham nơi tục-lụy, mới gây ra nên « NGHIỆP-CHƯƠNG ».

Nghiệp-chương là : « THẤT-TÌNH, lục-dục là : mừng, giận, vui, buồn nó ràng-buộc. Còn thương, ghét, vâng-vâng đó là THẤT-TÌNH.

Như sắc-sân, tiếng-tốt, hơi-thơm, mùi-ngọt, ăn vào bắt-thèm; đó là Lục-dục.

Vì bởi các cơ đó ràng-buộc con người trong biển-khổ, dẫn-dắt NGHIỆP-CHƯƠNG là nơi đó. — Đặng theo vào đường Luân-hồi.

CĂN-BỒN-ĐẮC-SANH

(Cội-rễ-dặng-sanh)

Phàm làm người có vóc của Tạo-Hóa, trên cõi Trần-tạm này, thì Ta phải biết mảnh Cội-rễ hình-hài này; bởi đâu mà có ra?



— Có phải là Tinh-chạ, Huyết-mẹ không??? Vì nơi NGỌC-HÀNH tạo, TỬ-CUNG hóa, phải là lúc trong cơn YÊU-MÌNH, thì một diễm DƯƠNG-TINH thận-thủy là: « KHẨM » mượn lấy Không-Cốc làm CĂN-HÀNH, là làm chiếc-dò mà đưa diễm DƯƠNG-TINH vào nơi ĐƠN-ĐIỀN; Khi ấy mới khai THIÊN-MÔN đưa diễm DƯƠNG-TINH vào, rồi truyền-tổng qua « ĐỊA-HỘ » là NGỌC-HÀNH.

Mà khúc-ngoài mới khai địa-hộ truyền-tổng qua xạ vào TỬ-CUNG, vừa đến gặp-cơn hoảng-hốt; Thì TỬ-CUNG mở-cửa rước diễm DƯƠNG-TINH vào, hiệp với Huyết mà thành THAI.

Cội-rễ loài người đặng sanh-hiện như vậy. Nay ta muốn sanh lại TIÊN, THÁNH, PHẬT, thì ta phải làm ngược lại, cho KHÍ-TINH vào ĐƠN-ĐIỀN, thì là đóng-cửa THIÊN-MÔN và ĐỊA-HỘ.

Bởi đó cho nên, trong Tánh-mạng-khuê-Chỉ có nói: « Muốn tầm trường-sanh thì phải biết cội-rễ sanh mạng » là vậy đó.

TINH-ĐỘ-ĐÀ-LA-NI

(Lặng-nếp trong giữa Đà-La)

Trong khi TINH vào đã kết thành-thai, là HỒN-ĐỘN CÀN-KHÔN âm-dương hoáng-nhứt; Nam thì ĐƠN-ĐIỀN hiệp với CĂN-HÀNH; Còn Nữ thì TỬ-CUNG lại hiệp với THAI-BÀO cũng một lẽ chẳng chi lạ.

Trong khi TINH mới vào nơi TỬ-CUNG, mà hiệp với HUYẾT, đến đủ 7 ngày, gân máu nó sanh ra như rễ-mạ, làm ra cuống-rúng, dặng niều chặc trong TỬ-CUNG, rồi THAI mới ló qua bên THAI-BÀO.

Trên thì TỬ-CUNG, dưới thời THAI-BÀO, như 2 cái đĩa úp-lại, thời mảnh hình-hải nếp-ăn trong THAI-BÀO đó mà THÀNH-THÂN.

Còn LINH-HỒN là nhao-rúng nắm chặt trên TỬ-CUNG, cái Linh-hồn mà ra hình-vóc, là tượng sanh-hóa nơi THAI-BÀO.

Bởi THAI-PHẠM lúc chưa sanh hình-vóc tóc-da, cho nên mất khí-linh đứt diễm-sáng.

LẤY THUỐC ÔNG GIA



THIỆT HAY HƠN HẾT

Còn THÁNH-THAI lại không sanh hình-vóc tóc-da thì lại biến khí-linh, diễm-sáng bội-phần.

Nơi ĐƠN-ĐIỀN là : « CÀN-DƯƠNG » thuộc KIM.

CĂN-HÀNH là : « KHÔN-ÂM » thuộc THỔ. Nhân-vì Thai nép trong KHÔN-ÂM mà sanh ra ; cho nên lời tục nói : « SANH tại THỔ, Tử hườn tạ THỔ » là ý đó.

Phật-Kinh nói : « Chữ « THỔ » diễm thêm một diễm kêu là Chữ « ĐỘ », cũng bởi ý đó mà chế ra.

TINH, HUYẾT vô-cố mà độ cho ra nên thân-thể con người.

Còn TINH, KHÍ, THẦN vô bằng, lại độ cho ra Linh-quang PHẬT-THÁNH.

NAM-MÔ-A-DI-ĐA-BÀ-ĐA

(Nam-phương trống, đức A-DI nhiều sống vậy)

Câu đây nghĩa đó ; Nói về lúc HỖN-ĐỘN sơ-khai, CÀN-khôn-thủy-diện, hể THAI đủ ngày tháng rồi, từ-nhiên cuống-rúng rụng, thời cái vóc này, ở nơi THAI-BÀO sanh ra, khi THAI-BÀO sanh rồi, hườn lại một chỗ trống, nên gọi là : « HƯ ».

Cuống-rúng nơi TỬ-CUNG rụng rồi, hườn lại, nên cũng gọi là : « VÔ ».

Như biết làm BỒ-TÁT thì sanh-hóa, còn không biết thì già rụi ; Ấy đó là : « TỊCH-DIỆT ». Trong kinh nói : « HƯ-VÔ Tịch-Diệt » là lý đó.

Song từ THÁI-CỰC, thai phân khai, HỖN-ĐỘN phân ra « THANH » « TRƯỚC ».

ĐƠN-ĐIỀN gọi là : « CÀN-THIỆN ».

Còn CĂN-HÀNH gọi là : « KHÔN-ĐỊA ».

Càn-Trung hư biến ra « LY » thuộc Nam-phương ; cho nên Phật-Kinh đề NAM-Mô là ý đó ; vì ở tại Chánh-giữa A-SƠ. — Vi-tinh, vi nhứt, dẫn-chấp-khuyết-trung ; Nên Phật-Kinh lấy ý đó.

Từ phân THÁI-CỰC thời ĐƠN-ĐIỀN với CĂN-HÀNH giang ra, ĐƠN-ĐIỀN phải thúc-ép thung lại ; Cho nên bên Tây-Bắc dư, Đông-Nam thì hãm, nên mới nói : « Bắc-hãm-dông-Nam ».



Bởi Tinh-Huyết tu-luyện Kim-Cang là : Ngưng-đặc nơi CĂN-HÀNH. Khi kiết-thai là CĂN-HÀNH với ĐƠN-ĐIỀN, hai bên úp-lại, không-dư thiếu.

Cho nên Phật-Kinh nói : « BỒ-KHUYẾT » cùng là : « DĨ-TÂM-TƯƠNG-ẤN ».

Nho thơ nói : « Luyện thạch bồ thanh thiên, khuyết tánh phục-sơ » tượng bởi TỬ-CUNG mà ra.

Di-Kiên, di-cao, tại-tiền tại-hậu, diên-đảo diên-ly.

Vì xem không thấy, lòng không nghe, buộc không dặng, duy có một CĂN-HÀNH là tri-âm, dặng hiệp mà thôi.

Lời Minh-Sư nói : « Nếu không dạy căn-kế, chư-nhu tưởng là Kinh-Sách nói huyền.

Xin hỏi : — Vậy chờ BÀ NỮ-Hoa bao-cai đứng dẫu mà vá rời ??? — Ấy là sách nói kín, bởi chưng việc tư-hành.

— Vì lấy CĂN-HÀNH thuộc « THỔ » mà nói là LUYỆN-THẠCH. Vì chưng THẠCH cũng là THỔ cũng đồng-loại; chờ có lạ chi !!!

ĐA-THA-DÀ-ĐA-DÀ

(Nhiều sống kia thiết dà nhiều vậy)

Nhơn-vì TỬ-CUNG treo tròn-ten giữa hư-không, 4 phương, 8 hướng mặc dẫu ba-đảo ; Nếu luyện-dạo mà ngồi Kiết-Dà, thời TỬ-CUNG nó càng nhiều dợn-sóng, vậy phải theo Không-môn-tâm-pháp mới dặng.

Cách ngồi cái lưng cho thẳng, như cây, 2 chơn cho chi dất, 2 gót giao ma giang-xa chừng 7 tấc-mộc ; như châu Đế-Vương mới phải phép học-dạo.

Theo Đạo-Tiên thời Khảm-ly giao-cầu, học thì Kiết-Dà, lý đó là Kiết CĂN-HÀNH với ĐƠN-ĐIỀN lại làm « MỘT » Tam-gia-qui NHỨT.



ĐA-ĐỊA-DẠ-THA

(Chỗ nhiều đêm kia)

Mỗi ngày đêm, Địa-chi là 12 giờ, ban đêm giờ (HỢI) là cúi qua đầu giờ (TÝ). Trong khoảng đó; NGUYÊN-TINH sanh nhiều tại CĂN-HÀNH, vì CĂN-HÀNH thuộc về KHÔN-THỎ, lấy ý đó mà nói là « Đa-địa-dạ-Tha ».

Song tuy là: Sanh trong giờ TÝ, mà đến giờ (THÌN) mới thành Đơn. Bởi CĂN-HÀNH là KHÔN-THỎ, thuộc đêm về (Tiên-thiên-dương-thỏ).

Nên (THÌN và TỨC) là Dương-thỏ mới thành. Còn SỬU-MÙI là Âm-Thỏ chẳng thành Đơn.

A-DI-RI-ĐÔ-BÀ-TỬ

(Luyện tại chỗ A-Di, đều động nơi Bà-Tỳ)

Trong phép Thê-Thủ nơi khiêu Khuyển Huyền-quang là « Đơn-Điền », đó là ĐẠO-TÂM.

Nếu vận-dộng thì nơi CĂN-HÀNH phải động, Hỏa-Hầu ngoài NGỌC-HÀNH là chỗ lửa sao ĐƠN-Điền, là nơi bình chứa Thuốc LINH-Đơn.

Còn HẠN-Thiên là NGỌC-HÀNH; thì Tiên-Thiên mới là ĐƠN-Điền.

Vì CĂN-HÀNH đang-trong thuộc về Khôn-Thỏ, còn NGỌC-HÀNH khúc-ngoài thì CĂN-MỘC, nên gọi CĂN-HÀNH Bà-Tỳ, Đơn-Điền. Ấy là: Ngũ-Huân thiên-tiên.

CHO NÊN MỚI CỎ NÓI:

- 1 — Thánh-Giá thì Hà-luyện.
- 2 — Tiên-Giá thì Tu-luyện.
- 3 — Phật-Giáo thì Tu-rị.

Tuy chữ nói khác, chớ cái lý luận cũng đồng một nghĩa, cũng bởi lời di-diệu và chữ Ẩn là nhiều. Nên khiến chư-đạo-hữu ngần-ngơ, không hiểu đặng lẽ (ĐẠO) là, vô-thượng-thậm-thâm; mà không muốn-hỏi, muốn-tầm. Than ôi! vậy thì thấy đâu!!!.



A-DI-RỊ-TẬT-ĐAM-BÀ-TỬ

(Nơi A-Di luyện nhiều, phải động nơi Bà-Tỳ)

Đại phạm Hạ-thủ công-phu luyện TINH-HUYẾT vào nhiều nơi ĐƠN-ĐIỀN, CĂN-HÀNH phải động, nếu CĂN-HÀNH động, thì phải thì Xương Tứ-chi. Cho nên Nho rằng: «Nhơn-ôn-hàm-hằng».

Thích nói: «Ba-la-mật-đa». Cũng đồng một nghĩa.

A-DI-RỊ-ĐA-TỬ-CA-LANG-ĐẾ

(Nơi A-Di luyện nhiều, tỷ-tinh đặc cùng nơi lang đế)

Trong lúc ĐƠN-ĐIỀN luyện thuốc nhiều rồi, phải đặc, nên CĂN-HÀNH hiệp với ĐƠN-ĐIỀN.

Do bởi ĐƠN-ĐIỀN là (TỬ-CUNG) thuộc về CÀN-DƯƠNG; nên trong chú: «LY-BÀ» gọi là: «CHƠN-LANG-CÀN-ĐẾ».

Còn CĂN-HÀNH hiệp với ĐƠN-ĐIỀN; Thích-Giáo lại kêu là: «TỬ-GIA-ĐẾ».

Nho nói: «CÀN-KHÔN-NHỨT-QUÁNG».

Tiên-giáo đề danh là: «GIAO-CẤU». Hay là: «HỒ-ĐẤU-TRANH-THƯƠNG» cũng là một lễ KIẾT-THAI. Tại trong Tam-Giáo đặt ra cho nhiều tên, nên ai ai cũng khó mà nhớ dặng.

Những đấng ĐẠI-TU-HÀNH, nếu như biết bài thuốc (THỂ-DƯỢC) mà không biết đem thuốc vào bình; Ất là phải ly-tán bay mất.

A-DI-RỊ-ĐA, TỬ-CA-LANG-ĐA

(Nơi A-Di luyện nhiều, tỷ dặng kết với lang nhiều)

Phạm như hái-thuốc vận động, nấu-luyện dặng nhiều, cho THAI-GIAO lâu mà chẳng tán.

Vì theo PHẠM-THAI là: «VÔ-VI» chẳng hện mà có.

Theo THÁNH-THAI là: «HỮU-VI» mỗi-mỗi từng lớp phải vận làm.

Trong khi hái thuốc luyện khác; Khi dưỡng đại-luyện khác, còn HỎA-HẦU cũng là khác-khác. Thời THAI mới dặng giao-lâu.



DÀ-DI-NỊ-DÀ-DÀ-NA

(Nghĩa là: ĐƠN-ĐIỀN dới CĂN-HÀNH kết chặt lại, càn-khôn một dải)

Nữ thì TỬ-CUNG với THAI-BÀO; đại phạm hễ TỬ-CUNG với THAI-BÀO mà lia ra, thì gọi là: « NAM-VÔ ». — Còn hiệp lại một dải trong có sơ rùng, thì gọi là: « A-DI ».

Bởi đó cho nên, THAI thì ở dưới THAI-BÀO còn cuống rùng thì ở treo trên TỬ-CUNG; đó là một cái đà chắt cho THAI. Kết lâu mà chẳng hư lia: « A-ĐÀ ».

Phật-Tổ dạy đời đến lẽ, chữ (NHỤC) chữ (NHI), chữ (BỘI) hay về thịt đó là: BỬU-BỒL Ba chữ hiệp lại là chữ (NI).

Nho gọi: « NHỨT-QUÁNG » nghĩa là: Muốn nên quan-tiền phải có giây chuỗi sỏ ở trong mới chắc; dặng mà nên quan.

Nếu những bậc tu-hành mà không thấu-hiểu, phép luyện ĐẠ-ĐƠN, thời phải hư-lia.

Than ôi! Xe không ví, không bánh, ghe không Đà, khó nổi đi gần cho dặng.

CHỈ-ĐA-CA-LÊ-TA-BÀ-HA

(Chỉ còn nhiều lớp, của đức Ta-bà-dạy)

Theo đây là Sơ-lược; Còn nhiều từng-lớp, nơi KINH-SÁCH khác nữa, của đức Ta-bà là THẦY TAM-GIÁO-ĐẠO, tôi sơ-học có bấy nhiêu, cúi-cầu xin chư đạo-hữu giúp-thêm.

Trước là có ích cho bạn đương-thời, sau là tiện bề cho đoàn hậu-kế; Nếu như muốn muôn ngàn người tới đó, dặng chừng một con mắt, thấy đường, thì điều-dắt nhau; Lăn đi cũng tới chỗ tốt cả.

Trời tuy cao-rộng có một « CON-MẮT », mà lại soi-thấu kẻ thế-gian. Vậy thì mình phải noi theo Thiên-Ý, người-sáng phải dắt kẻ-tối, đó là mau phải dợt kẻ chậm vậy.

Cho nên kẻ thế-gian, chớ biếm cùng nhau, kích-bác nhau; Tùy ác theo vậy

Mới gọi là: (TU). — Giác-Thế-đạo-nhơn-tự-thuật.





BÀI THƠ CỦA THÂN-TÚ-THOÀN-SU NÓI:

樹	提	菩	如	身
臺	鏡	明	如	心
試	拂	常	時	時
埃	塵	惹	使	勿

Thích-nôm:

*Mình như cây Bồ-Đề,
Tâm dường Đai-gương-sáng,
Giờ-giờ; hằng lau-quét;
Chớ để: lấm bụi-nhơ.*

BÀI KÊ ĐẠT-MA-TỔ-SU; NGÂM

樹	非	本	提	菩
臺	非	亦	鏡	明
物	一	無	來	本
埃	塵	惹	處	何

*Bồ-Đề vốn chẳng Thọ,
Gương-soi cũng chẳng Đai;
Gốc thật; Không vật-gì!
Cối nào? Vây bụi-nhơ. ???!!*

LỜI DẶN: — Nếu ai có đau-bụng, hoặc
là ăn-uống chẳng tiêu; xin
hãy dùng thứ thuốc nước:
«BÁ TUẾ LỤC THẦN THỦY»
thì thấy lành bệnh tức thì.



精藥肺療東遠

LIÊU PHỄ DƯỢC TINH

THUỐC NƯỚC TRỊ ĐAU PHỔI VÀ BÌNH HỒ LÂU

GUA VIEN DONG, 115 RUE DE PARIS CHOLON.



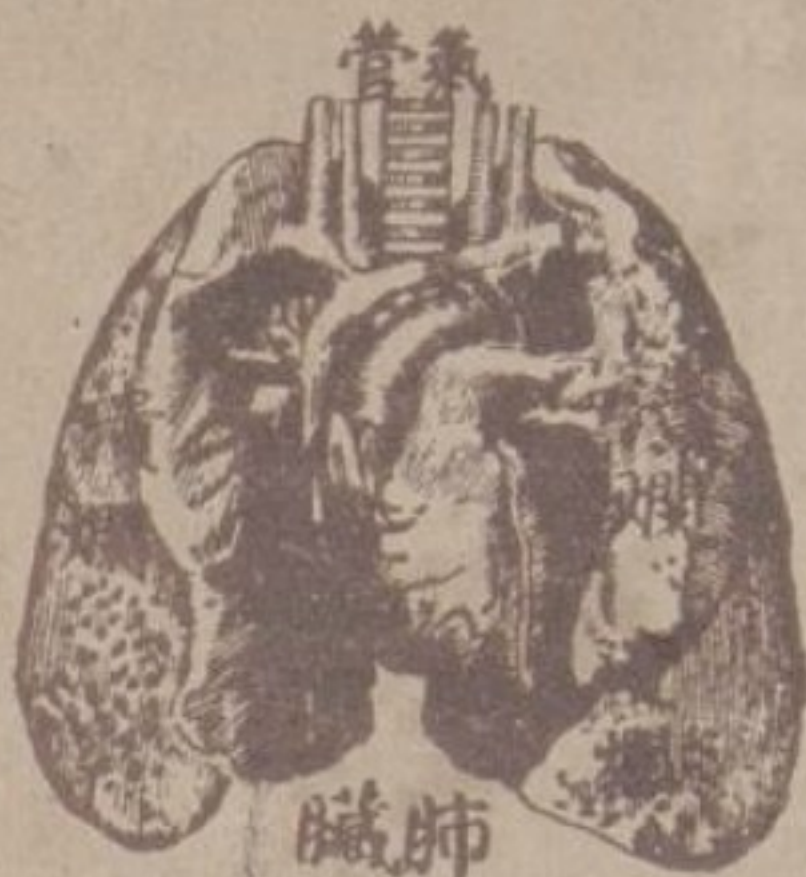
Trong y án nói đờn-ông, đờn bà có bệnh, do lời tiên-thiên chẳng đủ, hậu thiên hao kém, bị cảm lấy lục-dâm, thất-tinh sở thương mả ra, nó làm cho khí-huyết chang điều hòa, âm dương thất dưỡng. Ấy là trăm bệnh do cơ ấy mà sanh ra. Người đời có bệnh thiết là thâm-khổ, không có thuốc mà điều trị, làm cho phương thọ-thể vô-phương!!

Nay bôn được phòng y-sĩ thấy bệnh ho-hen suy nhược, có kẻ uống nhiều thứ thuốc mà không công hiệu, lại còn làm cho thêm bệnh nữa. Bởi vậy mười mấy năm trời, mới lấy-tinh thần nghiệm-cứu chế ra phương thuốc này, để trị về phổi mà cứu bệnh nguy ấy, khí-vị điều hòa, để lâu không phai lợt. Thật là một thứ thuốc cứu sanh độ-thể đó!

BINH-HO KHỔ-SỞ VÀ CÁC ĐIỀU TRỊ NHƯ SAU NÀY:

- 1^o Bị uống nhiều thứ thuốc mà bại tỷ, ăn uống dảm sức, bệnh thêm nặng nề, lại hư-nhuộc và ho hen; Nếu chẳng sớm trị, ắt là nguy-hiểm. Nay có phương thuốc này đã mau lành bệnh lại còn giết vi-trùng nữa, bằng ai chẳng sớm dùng thì sau càng khó vậy.
- 2^o Ai mắc bệnh-ho, dự dự không dùng, đàm hóa ra hơi, mới biết mình là đau phổi, chẳng khác nào thoàn nhỏ ra hơi, chẳng cần nói ai-ai cũng biết.
- 3^o Người mắc bệnh ho nơi cổ, khô-khè và mửa mạt xanh, đau lưng tức ngực. đều bởi chứng ho mà ra, ban đầu không lo, lâu ngày đau đến lá phổi, chẳng sớm điều trị, thành là bại chứng, chắc là phải chết. Nay bôn được phòng thấy sự thâm khổ chẳng đành mới chế ra thuốc «LIÊU PHỄ DƯỢC TINH» này, mà cứu đời biết bao nhiều mạng, chẳng dám gọi là thuốc hay, nhằm chẳng thuốc nào sánh kịp.

PHÂN TỬ CÁC CHƠN TƯƠNG VÀ CÁC THIỆN-TRỊ CỦA THUỐC NÀY :



- 1° Ngoại cảm nhập lý, các bệnh ho hen.
- 2° Chẳng luận ít nhiều, ho đến mét sanh.
- 3° Thương phong đầu nhức, nhuận phổi tráng nhau.
- 4° Khỏi bị nội thương, giết trùng trong phổi.
- 5° Ban đêm hay ho, làm siễn khô-khè.
- 6° Sớm chiều nóng lạnh, giúp thêm chơn hỏa.
- 7° Nhức phổi trào máu, ban đêm khó ngủ.
- 8° Có thai trước ho, ăn uống bợn dạ.
- 9° Bệnh ho lâu mau, điều thiện trị cả.

Cách uống. — Người lớn mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống một muổng súp (soupe), con nít 8 tuổi thì uống phân nửa, đờn bà có thai uống được, con nít còn bú chẳng nên uống : có dở thuốc ra uống, phải ngửa vi-trùng nó bay vào. Ai ơi ! khá mau-mau mua uống, thời hết bệnh ho, mặt mày thêm tươi nhuận, lại được mập-mạp nữa. Xin chớ khinh tâm thường ; có mua thì hãy nhìn cho kỹ cái hiệu « Ông-Già, Bá Tuế Lão Bài » kẻ làm đồ giả, uống vào vô ích.

Mỗi ve giá là.... 1\$20 — Mỗi lố 12 ve là.. 12\$00

ĐỨC PHÔI NHỊ THIÊN

Baria, le 30 Mars 1931.

A Monsieur VIÊN ĐÔNG DƯỢC PHÒNG
Pharmacie Asiatique — Cholon

Monsieur,

Tôi đau chứng bệnh-nhập-cao-hoang, duy có chờ ngày chịu chết ; chớ chẳng còn trông hy-vọng nào khác nữa.

May thay ! tôi coi nhứt-trình-tàu, thấy có lời khen tặng của Trào-Nam ân-tứ Tam-hạng-kim-Tiền cho Quí-hiệu, có bảo-chế thứ thuốc « LIỆU PHẾ DƯỢC TINH » là thật thần hiệu.

Tôi mới tìm đến mà mua, uống vào trong 2 tuần-lễ, thì bệnh hết liền. Nay dặng mạnh, để dôi lời vào báo chương gọi là ơn cứu-mạng.

Tôi cũng xin giới-thiệu tiệm này cũng bán có đủ thuốc tàu và thuốc Thượng-hải, các thứ dầu-thơm đều đủ.

Nay kính

TRẦN-MỄ-CHÂU Tự PHIÊU-LINH-TỬ Baria.



精藥茸參牌歲百

SÂM NHUNG DƯỢC TINH

(Thuốc bổ huyết được tinh rất Thần-hiệu)

Nguyên thứ thuốc «Sâm-nhung dược tinh» này của Thái-y-viện nước Tàu bị truyền đến nay; Là gốc bởi một cái tinh-ba của sâm-nhung thượng-hạng, dùng lấy tinh-thần theo phép tân-hóa-học mà chế luyện ra thứ dược tinh này. Thiết là: « Một thứ bổ quyết dược tinh thần hiệu bá-bội không có thứ nào bì kịp ».

Dược-tinh này hòa nó với rượu mà uống, thì được mùi-lai thơm-diệu, mà lại còn chấn-hưng nguơn khí, thêm khương-kien sung-túc tinh-thần của ta. Các thứ thuốc bổ-huyết bán ngoài chợ, tuy là nhiều thứ; nhưng chẳng bằng thứ «Dược-Tinh này, vì là uống nó vào đã không đẹp, mà lại còn hại đến ti-vị ta nữa.

Thuốc này đã nhiều năm, được nhờ các nước công-nhận hoan-nginh và phong ngợi chẳng cùng. Bất luận nam phụ lão ấu, có bệnh thân thể hư-nhược, uống vào ít ngày, thì thấy công-hiệu. Sức yếu trở nên mạnh mẽ, xấu trở nên tốt. Thật là một thứ thuốc giúp cho ta sống-lâu và thêm trở sanh con cái nữa. Ai có bệnh về thân-hư khá mau-mau dùng thuốc này, xin chớ khinh là thường.

Xin các ngài và các bà có mua, hãy nhìn cái nhãn « Ông-già, Bà Tuế Lão Bài » của hiệu Viễn-Đông » là thuốc thiết tốt.

THIỆN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH KẼ RA SAU NÀY:

- 1^o. — Khí hư huyết-yếu, Đau lưng nhức mỏi.
- 2^o. — Da mặt xanh dờn, Tứ chi bủng rùng.
- 3^o. — Dâm dục quá độ, Thận hư đau lưng.
- 4^o. — Dương sự bất cử, TỐI ngủ di-tinh.
- 5^o. — Ban đêm hay đái, Nguyệt kinh bất điều.
- 6^o. — Bệnh hậu yếu đuối, Chư hư bá tổn.

Cách dùng: Mỗi chai « Dược-Tinh » này, pha với một litre rượu trắng mà thôi, trước bữa ăn cơm, mỗi lần tùy theo sức rượu, uống nhiều càng tốt, thì được bồi-bổ khí huyết và thêm sức lực.

Khi các ngài có yến-tiệc chi mà đãi quý khách, hãy dùng thử một ve « Sâm nhung dược Tinh » thì được đại bổ tinh-thần, tươi tốt nhan sắc, đi đứng oai-nghi, coi ra vẻ hiên-trang quân-tử vậy, hoặc đem thử « Dược Tinh » này mà tặng cho hàng tôn trưởng thì quý biết dường nào.

Thật là một thứ thuốc vệ-sanh bổ-huyết hạng nhứt; Dầu cho rượu Sử-quốc-Công, Ngũ-gia-bì chẳng dám sánh bằng.

Mỗi ve giá là.... 0 \$ 60 — Một lố 12 ve... 6 \$ 00

膏 藥 珠 珍 牌 歲 百

TRẦN-CHÂU DƯỢC CAO

(Thuốc dán mắt xirt ghẻ rất hay)



Thuốc dán này dùng để mà trị các chứng bệnh như là: Ung-thư, U-nhọt, ghẻ chốc, vi dâm-hỏa mà sanh các thứ thũng độc, hoặc sưng vú, lở vú, cùng bệnh hột xoài, hay là

nổi hạch, tiện độc, ác độc, dương-mai thành độc mà lở-lói ra, hoặc bị phỏng lửa cùng nước sôi, con nít bị thai-độc, sài ăn lở đầu, cùng các chứng ngoài da lở lói sưng thũng.

Xức đến thuốc này vĩnh vô phục pháp. Thật là một thứ ngoại khoa nhứt hạng vậy.

Mỗi hộp giá là... 0 \$ 60 — Mỗi lố 12 hộp... 6 \$ 00

水神六急救牌歲百 BÁ TUỆ CỨU CẤP LỤC THẦN THỦY

(Thuốc nước hiệu LỤC-THẦN
trị bệnh thiên thời và bá chứng thật hay)



Nhơn sanh tối thảm mạc như bệnh, chẳng có cái chi khó cho bằng là đau. Kể đau mà gặp dạng thầy: «Ấy là lẽ cố nhiên!» vì là thuận thời trời vậy. Cũng còn khi gặp những chứng bệnh vất-trắc, thỉnh-linh sanh ra, tuy là có Thầy hay, nhưng mà khó phương cứu dặng. Những kẻ trên bờ dưới thuyền, cảm nhảm chứng bệnh ngặt nghèo, ít-ít còn ôm lấy mà chịu đau đớn

còn gặp lấy bệnh nặng, ắt phải bỏ mình, chỉ có ngó lên trời mà than thở, đành thúc thủ vô sách, khá tiếc thay!

Bồn dược phòng nay mới chế ra một thứ thuốc nước, để hiệu là: «Lục Thần Thủy» lại còn có tên riêng «Thần-công-tế-chúng-thủy» nữa, để mà điều trị các chứng nói sau này: sức thuốc này nó dám cải-tử-hồi-sanh, bá phát bá trúng chỉ công hiệu vậy. Đã lâu cũng nhờ các giải sĩ-thương trong xã-hội đều gởi thơ khen tặng, thuốc này là một thứ thuốc hay.

Ước trông những ông đi đường và bà ở nhà hãy mua thuốc này, trước là uống mà trừ bệnh, sau cứu người lâm ughĩa. Các ngài có mua thì phải nài cho dặng cái nhãn «hiệu Ông-Già Bá Tuế Lão Bài» của Viên-Đông thì là thuốc thiệt, kéo lăm thuốc giả mạo, uống vào vô ích.

CHỮ TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH

1. Bốn mùa cảm mạo, nhức đầu công mắt.
2. Đau bụng vàng đầu, đau gan lòi tức.
3. Trên mửa dước ỉa, đàm lên chận nghẹt.
4. Ỉa mửa dục gân, trúng phong trúng hàn.
5. Ngày đêm ho hen, con nít kinh phong.
6. Hạch nổi dịch-khi, bất tỉnh nhơn sự.
7. Ăn uống chẳng tiêu, rượu say đại sóng.
8. Hàn nhiệt ngược chứng, các chứng bệnh nguy.

Cách dùng: Người lớn bình nhẹ thì uống nửa ve, còn nặng thì uống nguyên ve, cách nửa giờ uống thêm nửa ve nữa, đến khi bình hết thì thôi. Con nít nhỏ mỗi tuổi một giọt, trai và gái đều uống dặng, dờn bà có thai không cử, thuốc này uống vào chẳng sợ mưa, mưa nhiều càng tốt thuốc đến hết liền.



Thuốc này không bình uống vào càng tốt, có bệnh thì lại trừ bệnh và bồi dưỡng nguồn khí nữa. Lại còn có tài thiện trị chứng lạ nữa: Nhức răng lở loét ngoài da, muỗi cắn, vô danh thũng-độc, lấy thuốc này mà thoa bề ngoài thì mau hết lệ.

Giá bán một ve..... 0 \$ 15

Mỗi lố 12 ve..... 1 \$ 50

油 歲 百 驗 萬

VẠN NGHIỆM BÁ-TUỆ-DẦU

(Dầu thuốc trị bá-chứng rất hiệu-nghiệm)

Chứng thứ dầu này chế tạo ra, cũng là nhiều thứ hiệu. Nhưng muốn biết hiệu nào tốt, hãy thí-nghiệm mùi-lai và sức công-hiệu của nó; xét lại tỏ rõ, thật! chẳng có bằng dầu này.

Nay Bồn-dược-phòng mới chế ra một thứ dầu, bởi hiệp theo cách hóa-học, lại gia-tâm lượm-lặt, các vị thuốc quý, chế thành ra thứ dầu này; thiệt rất ôn-hòa, mùi-lai thơm-diệu, chẳng có nóng, cay, cứu bình mau-lẹ, trong uống ngoài thoa, hãy theo chứng bệnh mà dùng bá-phát bá-trúng.



Có mua thì xin hãy nhìn cho kỹ cái nhãn-hiệu «ÔNG-GIÀ, BÁ-TUỆ-LÃO-BÀI» kéo làm đồ giả!

Mỗi ve giá là.... 0 \$ 25 — Mỗi lố 12 ve.. 2 \$ 50

丸 冷 發 愈 立 牌 歲 百

LẬP DỮ PHÁT LẠNH HU'ON

(Thuốc nóng lạnh và bệnh rét thiệt thần hiệu)

Lời tục nói: « Muốn trị bệnh rét cho thiệt hết; Phải kiểm chắc có thuốc hay thì trị mới chắc hết ».

Chứng nóng lạnh chẳng sớm đề phòng, để lâu ngày nhiều bữa, nó biến ra biết bao nhiều bệnh, bởi chứng ngoại cảm thương hàn, chẳng sớm điều trị, ắt các bệnh vào nơi tạng-phủ; truyền đến nội kinh, thương hàn nhập-lý, làm cho máu kém, sức-suy hại đến con người phải chịu chết vậy!



Nay bỗng được phòng muốn có ơn với nhơn loại trong lúc thảm-khò, có kẻ bị cái bệnh rét mà uống nhiều thứ thuốc không công hiệu, bởi vậy chúng tôi lấy tinh thần, nhiều năm nghiên cứu, mới được phương thuốc lạ, mà chế thành ra thứ thuốc hu'on này, đã có cầu chứng các ông lương-y cho thứ thuốc này thật hay đệ nhất. Chẳng

luyện nam-phụ lão-ấu, dờn bà có thai hay là lạnh nhiều nóng ít, hoặc nóng nhiều lạnh ít, uống thuốc này vào thì thấy hiệu nghiệm tức thì. Sức thuốc này hay đuổi hàn tà, trừ lãnh nhiệt, được thêm bổ tinh-khí, da thịt trắng-trẻo, mặt-mày, tươi-nhuận, tướng tá hoang thai, trăm bệnh trăm hết; chẳng khác nào lên được mây-xanh, có mua thì hãy nhìn cho được cái nhãn hiệu « ÔNG-GIÀ, BÁ TUẾ LÃO BÀI » uống vào mau mạnh.

KINH NGHIỆM CÁC CHỨNG BỆNH:

- 1 — Hàn nhiệt ngược chứng, cảm-mạo thương-hàn.
- 2 — Cảm nhảm khí độc, đuổi-dẹp phong-dâm.
- 3 — Nhức đầu khô-miệng, tà phong chương-khí.
- 4 — Ăn uống chẳng tiêu, ban-rét, ban-bạch, ban-diễn.
- 5 — Lo-lắng quá-dộ, tứ chi mỏi-mệt.
- 6 — Thêm rung tay cứng, bổ dưỡng tinh-thần.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá là... 0\$ 10 — Mỗi 10-12 ve... 1\$ 00

丹 熱 退 效 神 牌 歲 百
THÂN HIỆU THỜI NHIỆT ĐƠN

(Thuốc nóng mình và ban rất nên hiệu nghiệm)

Khi trời chẳng hòa, khi nóng khi lạnh, phải giữ áo-quần cho sạch, chớ để dơ-bẩn, thì hàn-tả sâm nhập phế-phủ, thì nó phải làm ra cảm-mạo nhức đầu nóng lạnh và các chứng bệnh lạ.



Nay bỗng được phòng thấy cái bệnh hoạn như vậy, thương mới tìm các khoa-học mà nghiên-cứu, chế ra phương thuốc này, rất nên quý-lạ, đã có cầu chứng các ông lương-y là thuốc này trị bệnh nóng mình và ban thật hay dè-nhứt, chẳng thứ nào bì kịp.

Thứ Thối nhiệt đơn này, đã làm cho huyết hành-khí, khứ phong giải nhiệt lại trừ được hàn-tả rất nên mau lẹ. Sau khi nóng nẩy trong mình, dường như lửa đốt, miệng lưỡi khô-khan, làm cho khát nước, nhức đầu no-hơi, tứ chi rủ liệt, cơn nóng cơn lạnh không chừng, hoặc vừa xế chiều thì phát nóng, trong mình có ban cua, trái gió, trái rạ đến đổi nóng mê-man, sảng sốt nói xàm, cùng là con nít khóc-dêm, kinh phong đủ thứ.

Tánh thuốc hòa bình, bất hàn bất thảo, chẳng luận già, trẻ, bé lớn, đờn bà, đờn ông, bệnh nặng bệnh nhẹ đều uống dặng cả. Uống thuốc này vào thì thấy hết bệnh tức thì, nóng nẩy cách nào cũng trừ tuyệt dặng. Con nít biếng ăn, hay đòi uống nước, thì nên cho nó uống thuốc này trong vài lần, thì nó ngon ăn, ngon ngủ như thường. Dám cho rằng: « là một thứ Thối nhiệt linh đơn vậy ». Đi đường ở nhà nên mua mà tùy thân, đau bệnh cách nào đều trừ tnyệt cả, có mua hãy nhìn cho được cái nhãn hiệu « ÔNG-GIÀ, BÁ TUẾ LÃO BÀI » thì sẽ dặng thuốc tốt.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ống chai giá là 0\$10 — Mỗi lố 12 ống chai 1\$00

藥聖肺補牌歲百
CHỈ KHÁI BỔ PHẾ THÁNH ĐƯỢC
(Thuốc ho và bổ phổi rất thần hiệu)



Nay bốn dược phòng, chủ nhơn, có rước được một vị y-học-sĩ, chuyên khoa về bệnh ho lao, ho tòn, hơn mấy chục năm dư, gồm các thứ thuốc tốt mà chế thành ra một thứ thuốc nước, nghiên cứu theo cách hóa học, Thái-Tây. Thuốc này tánh chất hòa bình, không hàn không nhiệt, uống vào miệng mùi thơm dịu dàng, sức công hiệu mau lẹ, xét nội toàn cầu các thứ thuốc bổ phế chẳng có thứ nào là hơn. Thứ thuốc Bổ-phế-thánh-được này ra đời đến nay chuyên trị biết bao là bệnh ho nào uống vào đều cũng

hết, lại được tiếng hoan nghinh của quốc dân tặng khen là thuốc trừ ho, bổ phổi của tiên thánh vậy. Xin các ngài có mua thì hãy nhìn cho kỹ cái nhãn hiệu « Ông-Già, Bá-Tuế-Lão-Bà » kéo làm đồ giả.

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH KÈ RA SAU NÀY:

1. Ho phong, ho gió, trúng hàn ho muốn mưa.
2. Bệnh siễn, ho khô khè, phong nhiệt, phổi nghệt, ho hen.
3. Ho đau rát ngực, ho bởi phổi lạnh thận hư.
4. Ho bởi già cả suy nhược, các chứng con nít ho.
5. Ho đàn bà trước khi có nghén ho làm cho bất tỉnh nhơn sự.

Ho làm cho ngày đêm ăn ngủ không an giấc đặng, các chứng bệnh ho về tại phổi hư. Hãy coi theo cách điều trị của thuốc này chỉ rõ trên đây uống vào dầu bệnh cách nào cũng hết. Cứu bệnh như thần. Còn như có ho ra cái chứng: Nội-thương lạc huyết, xin hãy mua thứ thuốc hiệu là: « Liêu-phế-dược-Tinh » của bốn dược phòng tự nhiên cái chứng lạc huyết này phải hết.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá là..... 0\$30 — Mỗi lố 12 ve..... 3\$00



散咳止痰化牌歲百

HÓA ĐÀM CHỈ KHAI TÁN

(Thuốc tán trị bệnh ho thiết hay)

Nay bốn được phòng thấy nhưn loại bị thống khổ như vậy, của nhưn quần xã-hội rủi mang, nên dạ chẳng đành. Đã hết lòng lo mười mấy năm trời, hết lòng nghiệm cứu cho có một thứ thuốc thiết hay, hơn các thứ thuốc ho khác, được trị cho tuyệt cái bệnh ho, hầu cứu an nhưn loại, được làm kỷ niệm về sau. Hết ý mới tiệm ra đăng một phương thuốc hay này, lựa rông thuốc qui tốt mà chế ra thành tán, để điều trị chứng ho rất nên mau lẹ.

Tánh chất của tán thuốc này rất nên hòa huẩn, chẳng lạnh chẳng nóng, bất luận bệnh cảm hàn, cảm thử, lâu mau gì đều thiện trị cả, Dám nói lớn lên rằng: « Một tán thuốc ho hay không chỗ uói. »

Lại có kẻ có mắt không trông, thấy lời mà ham, bảo chế ra thuốc giả, hại biết bao nhiêu con người chẳng kể mạng dân là trọng. Các ngài có mua thuốc ho, hãy nhìn cho kỹ cái nhãn hiệu ông « Ông già. Bá tuế lão bài » là thứ thuốc tốt »

Cách dùng: Người lớn mỗi ngày một bao, con nit 7, 8 tuổi một bao hai lần, 2, 3 tuổi một bao uống bốn lần, với nước trà, đờn bà có thai uống cũng dặng, còn dưới một tuổi chẳng nên uống.

Mỗi bao giá là . . . 0\$10 — Mỗi lố 12 bao. . . . 1\$00

散積疳兒強脾歲百

CƯỜNG NHI CAM TÍCH TÁN

(Thuốc tán trị bệnh cam tích cho con nít)

Muốn nuôi con nít mạnh bạo, xin hãy mua tán của bọn dược phòng



Nay tại bọn dược phòng có được phương thuốc của một vị Thái-y, nhiều năm khảo-cứu về phương bí-truyền của con nít, tánh chất hòa hườn chẳng hại nguơn-khí; Tại Thượng-hải (Chine) đem qua, đã cứu biết bao nhiêu con trẻ. Thật là một món thuốc thần-lực bổ-dưỡng cho con trẻ, trừ độc sát trùng cho con trẻ, trở nên mạnh bạo và mập-mạp.

Chứng cam-tích chưa sanh, uống vào thì tiêu tán, thêm sức tươi nhuận, thì khỏi mắc bệnh cam-tích. Còn bệnh cam-tích phát ra, uống thuốc này vào, thì các bệnh giải ra, người yếu trở mạnh, khỏi mắc bệnh cam-tích. Cam-tích phát ra rồi, mà uống vào, mở đường huất bón, giết hết độc trùng trong lòng, cũng trừ bệnh cam-tích. Thật là: Một món thuốc quý trọng, đã cứu biết bao nhiêu mạng con trẻ. Thuốc này là một phương dự bị hộ-thần cho con trẻ.

Mỗi tuần lễ uống một lần, bệnh ngoài không thâm vào, nhan sắc trắng kiện tinh thần mạnh mẽ. Ví như: Thuốc bán ngoài chợ biết là bao thứ, nhưng toàn là phá-hoại không hiệu. Duy có thuốc này là Toàn-cầu công nhận là thánh dược vậy.

CÁC CHỨNG KINH NGHIỆM:

- 1° — Bị bệnh cam-tích, ăn uống chẳng tiêu, tỷ vị đau đơn.
- 2° — Bợn da bụng lớn, lại nổi gân xanh, ốm o da vàng.
- 3° — Hay khóc nói hoài, cắn tay, vào mũi, thường hay nhổng nhều.

CÁCH UỐNG: Mỗi lần uống tán này một bao, con nit một hai tuổi uống phân nửa, uống với cháo, hoặc là sữa bò cùng các vật ngọt khác, sớm mai uống một liều thuốc sô dầu của bồn hiệu, thì sô hết sên, lã di rá, thì hết các bệnh cam-tích, chẳng còn tái phát nữa.

Mỗi bao giá là... 0 \$ 10 — Mỗi lố 12 bao.... 1 \$ 00

精藥癬牌歲百 ĐOẠN CẢN TIỀN DƯỢC TINH

(Thuốc nước xức các bệnh lãt)

Thuốc cao quý lạ, chế luyện nên tinh. Thật là tinh thuốc trị dứt bệnh ghẻ!!

Thuốc xức ghẻ lãt bán ra nhiều hiệu, nhân làm cho có danh, kỳ thiệt sự hay không có. Thật tiếc ôi! Cho kẻ bệnh!!

Tại bồn dược phòng có rước một vị lương-y, gộp các thứ thuốc tốt ra công tinh-lấn chế thành một thứ kêu là: «Tiền-dược-Tinh» thiệt là thuốc hay để trừ bệnh các thứ lãt ghẻ. Giám gọi là hoàn cầu có một-

Thuốc này mùi lại thơm tho, sắc. màu trong trẻo, xức vào trên mặt, không thấy bợn chi, đã chẳng đau,

chẳng rát, lại không lở, không thúi-thịt, nó chẳng phải là một thứ thuốc trị ghẻ lãt, mề-dai và phong ban, mà thôi, còn trừ dạng các bệnh ngoài da là khác. Cùng các chứng phong ngứa ngăm, bắt cầu lâu mau đều trừ dứt nọc cả. Xức đến thuốc này vĩnh vô phục pháp. Thật một thứ ngoại khoa tân chế; Giám chắc là không thuốc nào sánh bằng dạng.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 20 — Mỗi lố 12 ve là... 2 \$ 00





Cáo Bạch

Bôn-dược-phòng lập tại SHANGHAI (Chine) đã lâu đời, chuyên ròng bào-chế các thứ thuốc Cao, Đơn, Huồn, Tân, theo kim-thời, đủ một trăm món ngoài, thật là linh-nghiệm như-thần; khắp nơi xa gần cũng đều biết danh.

Từ ngày tiệm chúng tôi lập thêm một gian tiệm ngành tại Cholon (Cochinchine) lấy tinh-thần nghiên-cứu những các phương thuốc thiệt hay và hòa huồn cho hợp phong-thổ nước Nhà-Nam, chế-luyện rất nên kỹ-lưỡng. Đã lâu cũng nhờ các vị sĩ-thương trong Nam-Trung-Bắc Tam-kỳ và Cao-mên; đều công-nhận gởi thơ khen-tặng là thuốc hay như-thần; lại thêm Annam Hoàng-đế BẢO-ĐẠI ngự tứ cho rằng: « Thuốc hay » và ban cho Bằng-Cấp và KIM-TIỀN cái công-thưởng cho Bôn dược phòng, gọi là « VI-CHỨNG » sự Linh-Nghiệm là thế nào? chẳng cần tỏ ra, đây là sự rõ-ràng vậy!!

Bôn-dược-phòng có trữ và bán lẻ đủ các thứ thuốc hay, cũng có gởi bán tại các tiệm ở Đông-Dương. Những thuốc của Bôn dược phòng đều có in nhãn « BẢ-TUẾ-ÔNG-GIÀ » làm chứng có và đã có cầu-chứng tại Tòa Saigon. Các ngài có mua thì xin hãy xem cho kỹ kéo lắm thứ giả, tổn tiền vô-ích.

Như các ngài ở xa muốn dùng thuốc của Bôn dược phòng, xin chịu khó viết thơ cho rõ-ràng, thứ thuốc nào mình muốn cần-dùng, thì chúng tôi sẵn-lòng gởi thuốc lập-tức chẳng sai. Gởi cách Contre remboursement (Nghĩa là: lãnh-hóa giao-ngân), thì xin đề bao thơ rõ-ràng như sau này:

Monsieur VIÊN DÔNG DƯỢC PHÒNG
PHARMACIE ASIATIQUE

115, Rue de Paris

CHOLON

<https://tieulun.hopto.org>

遠東百歲老牌
接受大南保
大皇帝御賜
金牌獎書



越南堤岸遠東藥房發行百歲老牌各種出品凡百餘種
銷中南北圻高綿等地無不大受各界讚許信心樂用并接受
安南保大皇金牌獎書其價值與信用如何可見一斑矣

CÁC THỨ THUỐC

CAO, ĐƠN, HOÀN, TÁN

Của VIỆN-ĐÔNG DƯỢC PHÒNG

thì là nhất hạng, chẳng hiệu nào bì kịp